TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2024/DS-ST
Ngày: 02 - 5 - 2024
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thanh Quốc
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Trọng Tâm.
2. Ông Nguyễn Hoàng Kha

***Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Bích Như, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 02 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 71/2024/TLST-DS ngày 29 tháng 01 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2024/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự.

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T.

Trụ sở: Số 266 - 268, đường N, Phường 8, Quận 3, thành phố H.

Đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm, sinh năm: 1973, chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Phan Văn Chiến, sinh năm: 1990, chức vụ: Phó phòng giao dịch Năm Căn - Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T - Chi nhánh Cà Mau, (xin vắng mặt).

Bị đơn: Chị Võ Nguyễn Quỳnh N, sinh năm: 1993, (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: số 430, đường L, khóm 2, phường 6, thành phố C, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình giải quyết vụ án, đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày và yêu cầu như sau:

Ngày 06/5/2016, chị Võ Nguyễn Quỳnh N đã ký Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng, đề nghị Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T - Chi nhánh Cà Mau (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) cấp thẻ tín dụng, hạn mức đề nghị cấp là 15.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi cấp thẻ, chị N đã thực hiện các giao dịch thẻ tín dụng với tổng số tiền 111.213.521 đồng và chị N cũng đã thanh toán thẻ tín dụng với tổng số tiền 95.150.318 đồng.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ tháng 01/2024, chị N không thanh toán khoản nợ thẻ tín dụng.

Tính đến ngày 02/5/2024, chị N còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 18.777.270 đồng. Trong đó: Vốn 16.063.203 đồng và lãi 2.714.067 đồng. Nay Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc chị N thanh toán cho Ngân hàng số tiền trên và yêu cầu tiếp tục thanh toán lãi phát sinh với mức lãi suất theo hợp đồng đã ký đến khi thanh toán dứt nợ cho Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã nhiều lần triệu tập chị N đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử vụ án nhưng chị vẫn vắng mặt không rõ lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị là đúng theo quy định tại Điều 227; 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của ngân hàng về việc yêu cầu chị N thanh toán tổng số tiền 18.777.270 đồng, nhận thấy:

Ngày 06/5/2016, giữa chị N với Ngân hàng có lập hợp đồng, theo đó chị N đề nghị Ngân hàng cấp thẻ tín dụng là thực tế có xảy ra. Hợp đồng giữa các đương sự ký kết trên tinh thần tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên được pháp luật bảo vệ. Quá trình thực hiện hợp đồng, chị N đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ theo Hợp đồng đã ký với tổng số tiền 18.777.270 đồng. Mặc khác, chị N cũng không có ý kiến phản đối việc Ngân hàng yêu cầu chị phải thanh toán số nợ trên. Do đó, việc Ngân hàng yêu cầu chị N thanh toán nợ cho Ngân hàng tạm tính đến ngày 02/5/2024 với tổng số tiền 18.777.270 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận nên ngân hàng không phải chịu án phí. Chị N chịu án phí theo quy định.

[4] Quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự;
- Căn cứ khoản 2 Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T.

- Buộc chị Võ Nguyễn Quỳnh N thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T tính đến ngày xét xử sơ thẩm, ngày 02/5/2024 với tổng số tiền 18.777.270 đồng

- Buộc chị N tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T khoản lãi phát sinh theo quy định tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng kể từ ngày 03/5/2024 đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Chị Võ Nguyễn Quỳnh N phải chịu 939.000 đồng (chưa nộp). Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T không phải chịu án phí. Ngày 26/01/2024, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T đã nộp tạm ứng án phí số tiền 403.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau (theo biên lai số 0008019) được hoàn lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đã ký

Trương Thanh Quốc